

QUYẾT ĐỊNH

**VỀ VIỆC CÔNG BỐ DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH,
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH TUYÊN QUANG**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ quy định về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Căn cứ Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 07 thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Bưu chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện:

1. Niêm yết, công khai Danh mục, nội dung của các thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử của Sở và nơi giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Điều 14, Điều 15 Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hoàn thiện hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố quy trình nội bộ, liên thông đối với các thủ tục hành chính nêu tại Điều 1 Quyết định này; hoàn thiện quy trình điện tử của các thủ tục hành chính và công khai đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia, địa chỉ: dichvucong.gov.vn; Cổng Dịch vụ công của tỉnh, địa chỉ: dichvucong.tuyenquang.gov.vn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế thủ tục hành chính tại số thứ tự 01, 02, 03, 04, 05, 06 Mục VI (lĩnh vực Bru chính), phần A Danh mục thủ tục hành chính ban hành kèm theo Quyết định số 1058/QĐ-UBND ngày 02/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục 44 thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở, Thủ trưởng Ban, Ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4; (thực hiện)
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Viễn thông Tuyên Quang;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; (đăng tải)
- Lưu: VT, THCBKSMai.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Việt Phương

**DANH MỤC 07 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI,
BỔ SUNG LĨNH VỰC BƯU CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG TỈNH TUYỀN QUANG**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 560/QĐ-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyền Quang)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện trực tiếp	Trực tuyến
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH (01 THỦ TỤC)							
1.	Sửa đổi, bổ sung văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính cấp tỉnh	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đúng quy định.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyền Quang, địa chỉ: số 609, đường Quang Trung, phường Phan Thiết, thành phố Tuyền Quang, tỉnh Tuyền Quang (quầy tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	Không	- Luật Bưu chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số nội dung của Luật Bưu chính; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ.	x	x	Mức độ 4

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện trực tiếp	Trực tuyến
II THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (06 THỦ TỤC)								
2.	Cấp giấy phép bưu chính ¹	20 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, đáp ứng các quy định của pháp luật.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (quầy tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	- Trường hợp thẩm định cấp phép lần đầu: 10.750.000 đồng. - Trường hợp chuyên nhượng toàn bộ doanh nghiệp do mua bán, sáp nhập doanh nghiệp: 4.250.000 đồng	- Luật Bưu chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện hoạt động bưu chính; - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính.	x	x	Mức độ 4

¹ Sửa đổi: trình tự thực hiện; số lượng hồ sơ; thời gian giải quyết; phí, lệ phí; tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý theo Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện trực tiếp	Trực tuyến
3.	Sửa đổi, bổ sung giấy phép bưu chính ²	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (quây tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	- Trường hợp mở rộng phạm vi cung ứng dịch vụ nội tỉnh: 2.750.000 đồng. - Trường hợp thay đổi các nội dung khác trong giấy phép: 750.000 đồng.	- Luật Bưu chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính.	x	x	Mức độ 4
4.	Cấp lại giấy phép bưu chính khi hết hạn ³	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (quây tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	Phí: 5.375.000 đồng	- Luật Bưu chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số	x	x	Mức độ 4

² Sửa đổi: tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính theo Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông;

³ Sửa đổi: tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính theo Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện trực tiếp	Trực tuyến
					47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ. - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính.			
5.	Cấp lại giấy phép buôn chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được ⁴	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (quầy tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	Phí: 500.000 đồng	- Luật Buôn chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính.	x	x	Mức độ 4

⁴ Sửa đổi: tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính theo Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện trực tiếp	Trực tuyến
6.	Cấp văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính ⁵	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (quầy tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp tự cung ứng dịch vụ phạm vi nội tỉnh: 1.250.000 đồng; - Trường hợp với chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam: 1.000.000 đồng; - Trường hợp chuyển nhượng toàn bộ doanh nghiệp do mua bán, sáp nhập doanh nghiệp: 1.250.000 đồng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính. 	x	x	Mức độ 4

⁵ Sửa đổi: tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; phí, lệ phí; căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính theo Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Thực hiện qua DV BCCI	Thực hiện trực tiếp	Trực tuyến
7.	Cấp lại văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được ⁶	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đáp ứng các quy định của pháp luật.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang (quầy tiếp nhận: Sở Thông tin và Truyền thông)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cấp lại Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính nội tỉnh khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được: 500.000 đồng - Trường hợp cấp lại Văn bản xác nhận thông báo hoạt động bưu chính cho chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính được thành lập theo pháp luật Việt Nam khi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được: 500.000 đồng 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Bưu chính ngày 28/6/2010; - Nghị định số 47/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ; - Nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 12/4/2022 của Chính phủ; - Thông tư số 291/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 25/2020/TT-BTC ngày 14/4/2020 của Bộ Tài chính. 	x	x	Mức độ 4

⁶ Sửa đổi: tên mẫu đơn, mẫu tờ khai; căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính theo Quyết định số 882/QĐ-BTTTT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

